

CÁC BỘ**LIÊN BỘ**

**LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI - Y TẾ**

**THÔNG TƯ liên tịch số 15/2004/
TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày
12/11/2004 hướng dẫn thực hiện
một số điều của Nghị định số
147/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003
của Chính phủ quy định về điều
kiện, thủ tục cấp giấy phép và
quản lý hoạt động của các cơ
sở cai nghiện ma túy tự nguyện.**

Thi hành Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện (sau đây gọi là Nghị định số 147/2003/NĐ-CP), sau khi có ý kiến của Bộ Công an tại Công văn số 1434/CV-BCA(V11) ngày 24/8/2004, Bộ Tài chính tại Công văn số 9439/TC-CST ngày 24/8/2004, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện như sau:

**I. ĐIỀU KIỆN CẤP GIẤY PHÉP HOẠT
ĐỘNG CAI NGHIỆN MA TÚY**

**Mục A. ĐIỀU KIỆN CẤP GIẤY PHÉP
ĐIỀU TRỊ CẮT CƠN, GIẢI ĐỘC VÀ
PHỤC HỒI SỨC KHỎE**

1. Về cơ sở vật chất quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

a) Phòng tiếp nhận: diện tích sử dụng tối thiểu 12 m², để làm thủ tục tiếp nhận, kiểm tra, khám sức khỏe ban đầu cho người đến cai nghiện ma túy; lập hồ sơ bệnh án và phác đồ điều trị cắt cơn, giải độc và phục hồi sức khỏe.

b) Phòng xét nghiệm: diện tích sử dụng tối thiểu 10 m².

c) Phòng cắt cơn, giải độc, cấp cứu: diện tích sử dụng tối thiểu 5m²/người cai nghiện.

d) Phòng theo dõi sau cắt cơn, phục hồi sức khỏe: diện tích sử dụng tối thiểu 5 m² trên một người cai nghiện; có các tiện nghi sinh hoạt thông thường (nhà vệ sinh chung; giường, chiếu, chăn, màn riêng cho mỗi người), đảm bảo thời gian lưu người cai nghiện ma túy tối thiểu là 20 ngày, kể từ ngày bắt đầu cắt cơn, giải độc.

Trường hợp cai nghiện cho người nghiện ma túy là người chưa thành niên, phụ nữ, người mắc bệnh truyền nhiễm, bệnh nguy hiểm; người đã cai nghiện nhiều lần hoặc người có hành vi gây rối trật tự công cộng trong thời gian cai nghiện thì phải có phòng riêng.

đ) Về trang thiết bị y tế: có đầy đủ trang thiết bị phù hợp để khám, xét nghiệm; thực hiện điều trị cắt cơn, giải độc; theo dõi và phục hồi sức khỏe sau cắt cơn, giải độc quy định tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

e) Có tủ đựng thuốc: đủ thuốc hỗ trợ cắt cơn, giải độc; cơ sở chống sốc phản vệ theo Thông tư số 08/1999/TT-BYT ngày 04/5/1999 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng và cấp cứu sốc phản vệ; thuốc cấp cứu và các loại thuốc cần thiết khác, quy định tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư này. Các thuốc trên được dự trữ, mua, vận chuyển, bảo quản, sử dụng thanh lý theo quy định của Bộ Y tế.

Cơ sở vật chất quy định tại điểm 1 này là mức quy định tối thiểu cho cơ sở cai nghiện để điều trị cắt cơn, giải độc và phục hồi sức khỏe với số lượng tối đa là 10 người nghiện ma túy.

2. Về nhân sự quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

a) Người đứng đầu cơ sở cai nghiện hoặc người phụ trách chuyên môn cai nghiện và phục hồi sức khỏe phải là bác sĩ đa khoa hoặc bác sĩ chuyên khoa tâm thần phải đảm bảo đủ các điều kiện quy định tại Điều 11 Thông tư số 01/2004/TT-BYT ngày 06/01/2004 của Bộ Y tế hướng dẫn về hành nghề y, dược tư nhân (sau đây gọi tắt là Thông tư 01/2004/TT-BYT của Bộ Y tế) trong phạm vi hành nghề y tư nhân và các điều kiện sau:

- Nếu là Bác sĩ đa khoa thì phải có thời gian thực hành ít nhất 36 tháng tại các cơ sở khám, chữa bệnh (Viện có giường bệnh, bệnh viện, trung tâm y tế, phòng khám đa khoa) của Nhà nước hoặc tư nhân, hoặc tại các cơ sở cai nghiện ma túy có điều trị cắt cơn, giải độc và phục

hồi sức khỏe; và có thời gian ít nhất 12 tháng trực tiếp làm công tác cai nghiện, phục hồi. Trường hợp là Bác sĩ chuyên khoa tâm thần thì có ít nhất 36 tháng thực hành về chuyên khoa tâm thần ở các cơ sở khám, chữa bệnh hoặc cơ sở cai nghiện ma túy;

- Được tập huấn các phương pháp điều trị cai nghiện ma túy;

- Cam kết sử dụng 100% thời gian làm việc tại cơ sở cai nghiện.

b) Có đủ đội ngũ cán bộ làm việc tại cơ sở cai nghiện trong phạm vi hoạt động của giấy phép. Các chức danh như: cán bộ y tế, quản lý, tâm lý, bảo vệ và các chức danh cần thiết khác phải đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và các điều kiện sau:

- Có bằng cấp, chứng nhận trình độ chuyên môn với chuyên ngành phù hợp nhiệm vụ được giao và quy mô hoạt động của cơ sở cai nghiện;

- Có giấy xác nhận đủ sức khỏe để làm việc do cơ sở khám, chữa bệnh cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện) trở lên cấp;

- Không thuộc các đối tượng sau: đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang trong thời gian chấp hành các hình phạt tù, quản chế, cấm cư trú, cải tạo không giam giữ, cấm hành nghề hoặc làm công việc về khám chữa bệnh; đang trong thời gian chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh hoặc quản chế hành chính.

09638005
Tel: 84-9-3845 664 * www.Luat.com
LawSoft

**Mục B. ĐIỀU KIỆN CẤP GIẤY PHÉP
GIÁO DỤC, PHỤC HỒI HÀNH VI,
NHÂN CÁCH**

1. Về cơ sở vật chất quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

a) Nơi tiếp nhận: để làm thủ tục tiếp nhận, kiểm tra, khám sức khỏe sau điều trị cắt cơn, giải độc và phục hồi sức khỏe; lập hồ sơ theo dõi trong quá trình giáo dục, phục hồi hành vi nhân cách cho người nghiện ma túy.

b) Về y tế: có đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ y tế, tủ thuốc, đảm bảo cho việc sơ cứu, cấp cứu và điều trị các bệnh thông thường theo quy định của Bộ Y tế.

c) Khu ăn, nghỉ, sinh hoạt của người đến cai nghiện: diện tích nhà ở tối thiểu là 5 m² trên một người cai nghiện; có các tiện nghi sinh hoạt thông thường (tối đa 10 người trên một nhà vệ sinh; giường, chiếu, chăn, màn riêng cho mỗi người); đảm bảo điều kiện ăn, ở, sinh hoạt cho người cai nghiện hợp vệ sinh, lâu dài với thời gian theo hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy.

d) Khu hoạt động văn hóa, thể thao: có trang thiết bị và địa điểm tổ chức các hoạt động giáo dục, học văn hóa, chính trị, pháp luật; vui chơi giải trí, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ; có đầy đủ tài liệu giáo dục, phục hồi hành vi, nhân cách cho người nghiện ma túy; có trang thiết bị và địa điểm thể dục thể thao, luyện tập

dưỡng sinh, hình thể để phục hồi sức khỏe.

2. Về nhân sự quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

a) Người đứng đầu cơ sở cai nghiện hoặc người phụ trách cai nghiện, phục hồi có trình độ đại học và phải có ít nhất 36 tháng công tác cai nghiện, phục hồi cho người nghiện ma túy, do các cơ sở được phép hoạt động cai nghiện ma túy xác nhận.

b) Có đủ đội ngũ cán bộ làm việc trong phạm vi hoạt động của giấy phép. Các chức danh như: cán bộ quản lý, giáo dục, tâm lý, y tế, bảo vệ, các chức danh cần thiết khác có thể liên kết với các cơ sở khác hoặc hợp đồng để thực hiện theo chương trình, kế hoạch của cơ sở cai nghiện, nhưng phải đảm bảo điều kiện quy định tại tiết b điểm 2 Mục A Phần I này.

**Mục C. ĐIỀU KIỆN CẤP GIẤY PHÉP
LAO ĐỘNG TRỊ LIỆU, CHUẨN BỊ
TÁI HÒA NHẬP CỘNG ĐỒNG VÀ
CHỐNG TÁI NGHIỆN**

1. Về cơ sở vật chất quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

a) Nơi tiếp nhận: để làm thủ tục tiếp nhận, kiểm tra, khám sức khỏe sau điều

trị cốt cơ, giải độc và phục hồi sức khỏe hoặc đã giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách để lập hồ sơ theo dõi trong quá trình lao động trị liệu, chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng và chống tái nghiện ma túy cho người cai nghiện.

b) Về y tế và khu ăn, nghỉ, sinh hoạt của người đến cai nghiện: theo quy định tại tiết b, tiết c điểm 1 Mục B Phần I này.

c) Khu tổ chức lao động trị liệu và lao động sản xuất:

- Xưởng dạy nghề hoặc phòng học nghề có trang thiết bị phù hợp với chương trình, giáo trình, mục tiêu, nội dung từng nghề được tổ chức tại cơ sở;

- Tổ chức lao động trị liệu và lao động sản xuất phải có sự phân công phù hợp với độ tuổi, sức khỏe, giới tính cho người nghiện ma túy, tùy từng nghề cụ thể mà bố trí làm việc từ nhẹ đến nặng, từ công việc giản đơn đến phức tạp;

- Tổ chức lao động sản xuất phải có các trang thiết bị bảo hộ lao động theo quy định của pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động để bảo vệ tính mạng, sức khỏe cho người cai nghiện;

- Diện tích đất cho lao động trị liệu và lao động sản xuất phải đảm bảo phù hợp cho từng loại nghề được tổ chức tại cơ sở.

d) Khu vui chơi giải trí, thể dục thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ:

- Có phòng tập thể dục, luyện tập dưỡng sinh, hình thể, sân chơi thể thao để phục hồi sức khỏe;

- Có các trang thiết bị luyện tập phục hồi chức năng cần thiết.

2. Về nhân sự quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

a) Người đứng đầu cơ sở cai nghiện hoặc người phụ trách cai nghiện, phục hồi có trình độ trung cấp nghiệp vụ, kỹ thuật trở lên và có ít nhất 36 tháng công tác cai nghiện, phục hồi cho người nghiện ma túy, do các cơ sở được phép hoạt động cai nghiện ma túy xác nhận.

b) Có đủ đội ngũ cán bộ làm việc trong phạm vi hoạt động của giấy phép. Các chức danh như: cán bộ quản lý, kỹ thuật viên, dạy nghề, tâm lý, y tế, bảo vệ, các chức danh cần thiết khác có thể liên kết với cơ sở khác hoặc hợp đồng để thực hiện theo chương trình, kế hoạch của cơ sở cai nghiện, nhưng phải đảm bảo điều kiện quy định tại tiết b điểm 2 Mục A Phần I này.

Mục D. ĐIỀU KIỆN CẤP GIẤY PHÉP TOÀN BỘ QUY TRÌNH CAI NGHIỆN, PHỤC HỒI

Cơ sở cai nghiện được cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy thực hiện toàn bộ quy trình cai nghiện, phục hồi quy định tại Điều 8 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP khi có đủ các điều kiện quy định tại Mục A, Mục B, Mục C Phần I của Thông tư này.

II. THỦ TỤC CẤP, GIA HẠN, THU HỒI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG CAI NGHIỆN MA TÚY

Mục A. HỒ SƠ, THỦ TỤC, THẨM QUYỀN CẤP, GIA HẠN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HÀNH NGHỀ VỀ ĐIỀU TRỊ CẮT CƠN, GIẢI ĐỘC VÀ PHỤC HỒI SỨC KHỎE

1. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề khám, chữa bệnh về điều trị cắt cơn, giải độc và phục hồi sức khỏe quy định tại điểm d khoản 1 Điều 10 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề khám, chữa bệnh về điều trị cắt cơn, giải độc và phục hồi sức khỏe theo Mẫu số 3 ban hành kèm theo Thông tư này, do Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Sở Y tế) ấn hành và cấp cho các cơ sở cai nghiện đủ điều kiện hành nghề về điều trị cắt cơn, giải độc và phục hồi sức khỏe (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề), có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp. Trước khi hết hạn 01 tháng, nếu muốn tiếp tục hành nghề thì cơ sở cai nghiện phải làm thủ tục đề nghị Sở Y tế cấp gia hạn.

2. Hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề, bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp, gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề:

b) Bản sao hợp pháp các giấy tờ của người đứng đầu cơ sở cai nghiện hoặc người phụ trách chuyên môn cai nghiện, phục hồi sức khỏe quy định tại tiết a điểm 2 Mục A Phần I của Thông tư này;

c) Bảng kê khai về cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên môn y tế, danh sách nhân sự theo quy định tại điểm 1, điểm 2 Mục A Phần I của Thông tư này;

d) Đối với trường hợp đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề thì phải nộp bản gốc Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề đã cấp; bổ sung những thay đổi về cơ sở vật chất, nhân sự và báo cáo tình hình hoạt động điều trị cắt cơn, giải độc và phục hồi sức khỏe cho người nghiện ma túy trong năm.

Cơ sở cai nghiện đề nghị cấp, gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề phải nộp phí và lệ phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trình tự, thủ tục cấp, gia hạn cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề được thực hiện theo quy trình về cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, được tư nhân cho các cơ sở hành nghề y tư nhân:

a) Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề được gửi về Sở Y tế nơi cơ sở cai nghiện đóng trụ sở chính, kể cả cơ sở cai nghiện do Bộ, ngành, cơ quan Trung ương các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội thành lập.

b) Trình tự, thủ tục cấp, gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế theo quy trình quy định tại khoản 3 Điều 68 của Thông tư số 01/2004/TT-BYT của Bộ Y tế.

c) Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề do Giám đốc Sở Y tế cấp được làm thành 2 bản: 1 bản lưu tại Sở Y tế, 1 bản cho cơ sở cai nghiện đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề.

Quá thời hạn 12 tháng, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề mà cơ sở cai nghiện không làm thủ tục xin cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy để hoạt động thì Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề không còn giá trị và bị thu hồi.

d) Sở Y tế thẩm định điều kiện hành nghề của cơ sở cai nghiện để cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề theo quy trình quy định tại Điều 71 của Thông tư số 01/2004/TT-BYT của Bộ Y tế.

đ) Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề bị thu hồi được áp dụng trong các trường hợp theo quy định tại khoản 2 và cơ quan có thẩm quyền thu hồi tại khoản 3 Điều 74 của Thông tư số 01/2004/TT-BYT của Bộ Y tế. Sau khi thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề, Sở Y tế thông báo cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để thẩm định lại điều kiện hành nghề và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét cấp, gia hạn và thu hồi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.

MỤC B. HỒ SƠ, THỦ TỤC XIN CẤP, GIA HẠN GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG CAI NGHIỆN MA TÚY

1. Hồ sơ xin cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy quy định tại Điều 10 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

a) Đơn xin cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy theo Mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Hồ sơ cá nhân của người đứng tên xin thành lập cơ sở cai nghiện, bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch cá nhân có ảnh chân dung cỡ 4 cm x 6 cm và xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi người đề nghị cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy đăng ký hộ khẩu thường trú theo Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư này;

- Bản sao hợp pháp các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ;

- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để làm việc do cơ sở khám, chữa bệnh cấp huyện trở lên cấp.

c) Tài liệu chứng minh đảm bảo đủ các điều kiện của từng nội dung theo quy định tại Mục A, Mục B, Mục C, Mục D Phần I của Thông tư này.

d) Bản sao hợp pháp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề, đối với các cơ sở cai nghiện hoạt động theo nội dung quy

định tại điểm a hoặc điểm d khoản 1 Điều 3 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP.

đ) Đối với các cơ sở cai nghiện đã thành lập thì ngoài quy định tại điểm 1 này, trong hồ sơ phải có bản sao hợp pháp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền.

2. Hồ sơ xin gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.

a) Trước khi hết thời hạn 01 tháng của Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy cấp cho cơ sở cai nghiện, nếu muốn tiếp tục hoạt động cai nghiện ma túy thì cơ sở cai nghiện phải làm thủ tục đề nghị gia hạn giấy phép gửi về cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội đã xét cấp.

b) Hồ sơ xin gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy, bao gồm:

- Đơn xin gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy theo Mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư này;

- Tài liệu chứng minh đảm bảo đủ điều kiện mới (nếu có) để thực hiện các nội dung của quy trình cai nghiện, phục hồi của cơ sở cai nghiện theo quy định tại Mục A, Mục D Phần I của Thông tư này;

- Bản sao hợp pháp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề; bản gốc Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy đã cấp;

- Báo cáo tình hình hoạt động cai nghiện ma túy trong 05 năm.

Hồ sơ xin cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy được quy định tại điểm 1, điểm 2 Mục B Phần II này, phải có ý kiến bằng văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

3. Thủ tục tiếp nhận hồ sơ xin cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy quy định tại Điều 11 và Điều 14 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

a) Hồ sơ xin cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy của cơ sở cai nghiện do cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập gồm 03 bộ được gửi đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) nơi đặt trụ sở chính của cơ sở cai nghiện.

b) Hồ sơ xin cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy của cơ sở cai nghiện do các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội thành lập gồm 03 bộ được gửi đến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội).

c) Đối với các cơ sở cai nghiện thành lập mới, hoạt động cai nghiện ma túy theo nội dung quy định tại điểm a hoặc điểm d khoản 1 Điều 3 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP, thì cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội và Y tế theo thẩm quyền đồng thời thẩm định, thẩm tra, xét cấp, gia hạn Giấy chứng nhận đủ

điều kiện hành nghề và Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.

d) Các cơ sở cai nghiện đang hoạt động cai nghiện ma túy theo nội dung quy định tại điểm b hoặc điểm c khoản 1 Điều 3 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP thì cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội theo thẩm quyền thẩm định, xét cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.

Cơ sở cai nghiện xin cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy phải nộp phí và lệ phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Trình tự và thời hạn xem xét cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy:

a) Khi nhận đủ hồ sơ xin cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy, cơ quan tiếp nhận hồ sơ gửi cho cơ sở xin cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy Phiếu tiếp nhận hồ sơ, theo Mẫu số 4 ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ, nếu thấy hồ sơ xin cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản thông báo cho cơ sở xin cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy để bổ sung hoặc hoàn chỉnh hồ sơ. Đối với các cơ sở do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra thì văn bản thông báo được gửi cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tiếp tục yêu

cầu các cơ sở bổ sung hoặc hoàn chỉnh hồ sơ.

- Trong thời gian 30 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, nếu không có yêu cầu bổ sung thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phải tổ chức thẩm tra hồ sơ. Kết quả thẩm tra và hồ sơ được gửi đến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội).

- Trong thời gian 30 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp hoặc gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy cho các cơ sở; nếu không cấp hoặc gia hạn thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

5. Việc thẩm tra điều kiện và hồ sơ của cơ sở xin cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra điều kiện và hồ sơ của cơ sở xin cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy theo quy định tại tiết a điểm 3 Mục B Phần II của Thông tư này. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra điều kiện và hồ sơ của cơ sở xin cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy theo quy định tại tiết b điểm 3 Mục B Phần II của Thông tư này.

b) Trường hợp cần thiết Sở Lao động -

Thương binh và Xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra điều kiện và hồ sơ tại cơ sở xin cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.

Kinh phí thẩm tra điều kiện và hồ sơ xin cấp, gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy do ngân sách nhà nước bảo đảm. Ở Trung ương, kinh phí được bố trí trong dự toán của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội) và ở địa phương, kinh phí được bố trí trong dự toán của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội).

6. Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy:

a) Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy được làm thành 03 bản: 01 bản lưu tại Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội; 01 bản lưu tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi cơ sở cai nghiện đóng trụ sở chính và 01 bản cho cơ sở cai nghiện xin cấp hoặc gia hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.

b) Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy theo Mẫu số 5 ban hành kèm theo Thông tư này, do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ấn hành.

Mục C. THAY ĐỔI, THU HỒI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG CAI NGHIỆN MA TÚY

1. Thay đổi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.

Trường hợp cơ sở cai nghiện thay đổi nội dung Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP thì phải làm thủ tục để thay đổi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy theo quy định tại điểm 1 Mục B Phần II của Thông tư này.

2. Thu hồi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy, khi cơ sở cai nghiện bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề.

Trường hợp cơ sở cai nghiện được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề bị thu hồi, nếu trong thời gian quy định (được tính từ thời điểm bị thu hồi) cho việc cấp Giấy chứng nhận mà cơ sở cai nghiện không làm thủ tục để được cấp lại thì bị thu hồi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.

3. Cơ sở được cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy, nếu vi phạm các quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP và điểm 2 Mục C này sẽ bị thu hồi theo trình tự sau:

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Y tế có trách nhiệm lập biên bản, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định thu hồi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy của cơ sở vi phạm, kể cả các cơ sở cai nghiện do các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội thành lập đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố.

b) Sau khi Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định thu hồi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy đối với các cơ sở cai nghiện vi phạm pháp luật thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm thu hồi, kiểm tra việc thực hiện quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thu hồi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy, thông báo Sở Y tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Công an tỉnh, thành phố nơi cơ sở cai nghiện đóng trụ sở.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ CAI NGHIỆN

1. Tiếp nhận hồ sơ và người cai nghiện ma túy quy định tại Điều 19 và Điều 21 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

a) Cơ sở cai nghiện có trách nhiệm hướng dẫn người nghiện ma túy, hoặc gia đình hay người giám hộ làm đơn xin cai nghiện ma túy và khai báo tình trạng nghiện của người nghiện ma túy, theo Mẫu số 6 ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Khi tiếp nhận người nghiện ma túy, cơ sở cai nghiện kiểm tra, khám sức khỏe ban đầu và lập hồ sơ cai nghiện cho người nghiện ma túy, theo Mẫu số 7 ban hành kèm theo Thông tư này; phổ biến quy chế, nội quy và các quy định khác có liên quan đến hoạt động cai nghiện của

cơ sở; hướng dẫn, tư vấn cho người nghiện ma túy, hoặc gia đình hay người giám hộ cam kết thực hiện các quy định trong quá trình cai nghiện cho người nghiện ma túy.

2. Hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

Căn cứ nguyện vọng của người nghiện ma túy, hoặc gia đình hay người giám hộ, người đứng đầu cơ sở cai nghiện ký hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy theo nội dung hoạt động và trong thời hạn của Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy được cấp cho cơ sở, theo Mẫu số 8 ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Xử lý vi phạm đối với người đang cai nghiện ma túy quy định tại khoản 1 Điều 17 và điểm b khoản 2 Điều 18 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

Người đứng đầu cơ sở cai nghiện khi quyết định áp dụng biện pháp đưa vào phòng cách ly hoặc chấm dứt Hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy và thông báo về địa phương đối với người đang cai nghiện thì phải lập biên bản có đại diện của cơ sở cai nghiện, chứng kiến của người cai nghiện khác tại cơ sở và người nghiện ma túy vi phạm, theo Mẫu số 9 ban hành kèm theo Thông tư này.

4. Bàn giao người đã cai nghiện ma túy về gia đình và cộng đồng quy định tại Điều 23 Nghị định số 147/2003/

NĐ-CP được hưởng dẫn cụ thể như sau:

a) Khi hết thời hạn cai nghiện, cơ sở cai nghiện phải bàn giao người đã cai nghiện cho gia đình hoặc người giám hộ và cấp Giấy chứng nhận đã cai nghiện ma túy, theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Thông tư này cho người đã cai nghiện.

b) Cơ sở cai nghiện phải gửi cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi người đó cư trú: Bản sao Giấy chứng nhận đã cai nghiện ma túy, nhận xét kết quả cai nghiện, phục hồi; tài liệu vi phạm quy chế, nội quy trong thời gian cai nghiện (nếu có) và có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương theo dõi người đã cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện trở về nơi cư trú khi cần thiết.

5. Chế độ thông tin, báo cáo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 16 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hưởng dẫn cụ thể như sau:

a) Cơ sở cai nghiện phải lập sổ theo dõi người cai nghiện ma túy tại cơ sở theo Mẫu số 11 ban hành kèm theo Thông tư này; báo cáo tình hình hoạt động và kết quả cai nghiện ma túy của cơ sở, theo Mẫu số 12 ban hành kèm theo Thông tư này trước ngày 20 hàng tháng, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi cơ sở cai nghiện đóng trụ sở chính và cơ quan quản lý cơ sở cai nghiện.

b) Cơ quan quản lý cơ sở cai nghiện

tổng hợp kết quả cai nghiện ma túy của cơ sở thuộc phạm vi quản lý, báo cáo định kỳ quý và cả năm, theo Mẫu số 13 ban hành kèm theo Thông tư này, gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 20 tháng cuối quý và trước ngày 20/12 hàng năm.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổng hợp kết quả cai nghiện ma túy của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện tại địa phương báo cáo định kỳ quý và cả năm, theo Mẫu số 13 ban hành kèm theo Thông tư này, gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 20 tháng cuối quý và trước ngày 20/12 hàng năm.

d) Trong thời gian hoạt động cai nghiện ma túy, cơ sở cai nghiện có trách nhiệm cung cấp thông tin, báo cáo kịp thời về việc mất trật tự an toàn xã hội, tai nạn, chết người,... tại cơ sở cai nghiện để các cơ quan chức năng kịp thời xử lý hoặc được hỗ trợ khi cần thiết.

6. Cơ sở cai nghiện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quy định tại điểm e khoản 2 Điều 16 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hưởng dẫn cụ thể như sau:

a) Phối hợp cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội để được đào tạo, tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn của người làm công tác cai nghiện, phục hồi; được phổ biến, cập nhật chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; các văn bản quy phạm pháp luật liên quan

và những thông tin cần thiết về giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm,... để làm tốt công tác cai nghiện, phục hồi sức khỏe cho người nghiện ma túy.

b) Phối hợp cơ quan y tế để được đào tạo, tập huấn chuyên môn, kỹ thuật y tế và hỗ trợ trong việc điều trị cắt cơn, giải độc, cấp cứu người nghiện ma túy, chăm sóc, quản lý, giám sát người nghiện ma túy bị nhiễm HIV/AIDS.

c) Phối hợp cơ quan công an để được đào tạo, tập huấn công tác bảo vệ, giữ gìn an ninh trật tự, sử dụng công cụ hỗ trợ và các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật của người cai nghiện ma túy.

Kinh phí đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quy định tại điểm 6 này do các cơ sở cai nghiện cử người đi học chịu trách nhiệm chi trả.

IV. KIỂM TRA, THANH TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

1. Kiểm tra, thanh tra quy định tại Điều 28 của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

a) Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, các đơn vị chức năng của các Bộ, ngành liên quan để thanh tra, kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền những vi phạm trong việc chấp hành các quy định của Nhà nước về hoạt

động cai nghiện, phục hồi cho người nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện trong phạm vi cả nước.

b) Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với thanh tra Sở Y tế có trách nhiệm tổ chức việc kiểm tra, thanh tra và xử lý theo thẩm quyền những vi phạm trong hoạt động cai nghiện, phục hồi cho người nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện trong phạm vi tỉnh, thành phố.

c) Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Thanh tra Bộ Y tế kiểm tra, thanh tra hoạt động cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.

2. Khen thưởng theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động cai nghiện ma túy, thì Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất các hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật.

3. Xử lý vi phạm theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP và Thông tư này, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

0933166
Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
LawSoff

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm quản lý Nhà nước:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Công an ở địa phương, rà soát các cơ sở cai nghiện đang hoạt động và chuẩn bị thành lập mới, để hoạt động cai nghiện ma túy theo đúng quy định của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP và của Thông tư này, đảm bảo chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh, thành phố.

b) Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) phối hợp với Vụ Điều trị (Bộ Y tế) trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm triển khai, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện theo quy định tại Nghị định số 147/2003/NĐ-CP và của Thông tư này.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Sở Y tế có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý nhà nước về hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định tại Nghị định số 147/2003/NĐ-CP và của Thông tư này; các quy định khác của pháp luật liên quan trong hoạt động cai nghiện ma túy, tạo điều kiện cho cán bộ cơ sở cai nghiện tham gia

nghiên cứu khoa học, biên soạn tài liệu,... thuộc các lĩnh vực liên quan về cai nghiện, phục hồi sức khỏe cho người nghiện ma túy.

d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng cường đội ngũ cán bộ của cơ quan chuyên trách phòng, chống tệ nạn xã hội (đối với các tỉnh, thành phố có nhiều cơ sở cai nghiện), để giúp Giám đốc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện.

đ) Sở Y tế có trách nhiệm giám sát, kiểm tra phác đồ điều trị cắt cơn, giải độc theo quy định, xét nghiệm HIV/AIDS đối với người đang cai nghiện ma túy, xem xét việc hỗ trợ theo các chương trình, dự án cho cơ sở cai nghiện; đảm bảo quản lý tốt các dịch bệnh truyền nhiễm tại cơ sở.

e) Công an tỉnh, thành phố thường xuyên kiểm tra các biện pháp giữ gìn trật tự, an toàn xã hội tại cơ sở cai nghiện và hỗ trợ cơ sở khi cần thiết.

2. Trách nhiệm của cơ sở hoạt động cai nghiện ma túy:

a) Trước khi hoạt động cai nghiện ma túy, cơ sở cai nghiện phải làm thủ tục xin cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy theo quy định tại Phần II của Thông tư này. Các cơ sở cai nghiện chỉ hoạt động cai nghiện ma túy khi được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.

b) Cơ sở cai nghiện đã thành lập, đang hoạt động theo giấy phép của các cơ quan chức năng khác, trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực, phải củng cố cơ sở vật chất, tăng cường nhân sự, bổ sung điều kiện của từng nội dung hoạt động theo quy định và làm thủ tục xin cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.

3. Thời hạn Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy:

- Đối với các cơ sở cai nghiện đang hoạt động cai nghiện ma túy theo nội dung quy định tại điểm b hoặc điểm c khoản 1 Điều 3 và khoản 1 Điều 9 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP thì được cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy và có giá trị 02 năm, kể từ ngày cấp. Sau thời hạn 02 năm, cơ sở cai nghiện phải bổ sung cơ sở vật chất và nhân sự, đảm bảo điều kiện hoạt động cai nghiện ma túy theo nội dung quy định tại điểm a hoặc điểm d khoản 1 Điều 3 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP và hướng dẫn của Thông tư này, để làm thủ tục xin cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy mới.

Sau 02 năm kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy cho các cơ sở cai

nghiện thực hiện theo nội dung quy định tại điểm b hoặc điểm c khoản 1 Điều 3 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP.

- Các cơ sở cai nghiện thành lập mới hoặc đang hoạt động cai nghiện ma túy theo nội dung quy định tại điểm a hoặc điểm d khoản 1 Điều 3 và khoản 2 Điều 9 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP thì được cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy và có giá trị 05 năm, kể từ ngày cấp.

4. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần được giải thích hoặc hướng dẫn thì phản ánh về liên Bộ để trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan sẽ có sự giải thích hoặc hướng dẫn bổ sung kịp thời./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
Thứ trưởng

Đàm Hữu Đắc

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ
Thứ trưởng

Nguyễn Thị Xuyên

Phụ lục số 1

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ TỐI THIỂU

(ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế).

Số thứ tự	Trang thiết bị y tế phòng cắt cơn, giải độc	Đơn vị tính	Số lượng
1	Ống nghe	Cái	02
2	Huyết áp kế	Bộ	01
3	Nhiệt kế y học 42 ⁰ C	Cái	02
4	Bộ khám tai mũi họng	Bộ	01
5	Bộ tiểu phẫu thuật và hộp dụng	Bộ	01
6	Hộp dụng cụ y tế (dao, kéo, panh, cầm máu)		
7	Bộ mở, đặt khí quản	Bộ	01
8	Bình oxy nhỏ (3 khối)	Cái	01
9	Bóng bóp tay trợ hô hấp	Bộ	01
10	Máy hút đờm nhỏ (cơ động)	Cái	01
11	Đèn gù	Cái	02
12	Đèn hồng ngoại	Cái	01
13	Đèn khử trùng cực tím (AVB)	Bộ	02
14	Máy hủy kim tiêm	Cái	01
15	Máy điện châm	Cái	01
16	Máy Massage	Cái	01
17	Cọc truyền dịch	Cái	02
18	Tủ thuốc	Cái	01
19	Bô vệt	Cái	01
20	Bộ thụt tháo	Cái	02
21	Bộ rửa dạ dày	Bộ	01
22	Nồi hấp dụng cụ	Bộ	01
23	Tủ đầu giường	Cái	10
24	Xe đẩy phát thuốc	Cái	01
25	Xe đẩy dụng cụ có bánh xe	Cái	01
26	Băng ca xếp	Cái	02
27	Giường cấp cứu	Cái	01
28	Xe đạp lực kế	Cái	01
29	Dụng cụ, phương tiện phục hồi chức năng		

Phụ lục số 2

DANH MỤC THUỐC TỐI THIỂU

(ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế).

Số thứ tự	Thuốc cấp cứu (Tên thuốc và hàm lượng)	Đơn vị	Số lượng
1	Naloxon 0,4mg	Ống	5
2	Hydrocortison 100mg	Ống	10
3	Dopamin 200mg/5ml	Ống	4
4	Adrenaline 1mg	Ống	20
5	Uabain 0,25 mg	Ống	5
6	Atropin 1/4mg	Ống	10
7	Calcium Sandoz 3,375g/10ml	Ống	20
8	Heptamyl 0,125g	Ống	5
9	Morphin (chlorhydrat) 0,01g	Ống	20
10	Diaphylin 0,48g/5ml	Ống	5
11	Depersolon 30mg	Ống	5
12	Thuốc xịt Terbutalin	Lọ	2
13	Diphenhydramin 10mg	Ống	5

Số thứ tự	Cơ số thuốc tử trực (Tên thuốc và hàm lượng)	Đơn vị	Số lượng
1	Seduxen 10 mg	Ống	20
2	Seduxen 5 mg	Viên	200
3	Tisecin 0,5 mg	Viên	200
4	Ciprofloxacin 500mg	Viên	50
5	Cephalexin 500 mg	Viên	50
6	Erythronmycin 500mg	Viên	20
7	Flagyl 250mg	Viên	30
8	Cotrim-f 960mg	Viên	20
9	Gentamycin 80mg	Ống	10
10	Ampixilin 250mg	Viên	200
11	Penicilin 500đv	Ống	20
12	Streptomycine 1g	Lọ	20
13	INH	Viên	200

09638066

Số thứ tự	Cơ sở thuốc tử trực (Tên thuốc và hàm lượng)	Đơn vị	Số lượng
14	Rifampicin 300mg	Viên	200
15	Efferalgan 500mg	Viên	10
16	Paracetamol 500mg	Viên	200
17	Diantalvic 30mg	Viên	20
18	Lidocain 2%	Ống	50
19	Ambro 30mg	Viên	50
20	Dextrothophan 30mg	Viên	40
21	Topsidin 200mg	Viên	48
22	Bromhexin 8mg	Viên	20
23	Theophylin 100mg	Viên	100
24	Maalox 500 mg	Viên	20
25	Ranitidin 150mg	Viên	20
26	Methionin 0,25g	Viên	100
27	Loperamide 2 mg	Viên	50
28	Bar 75mg	Viên	60
29	Phosphalugel 12,38g	Gói	10
30	Sorbitol 5g	Gói	20
31	Smecta 3g	Gói	10
32	Duphalac 10g	Gói	10

Số thứ tự	Cơ sở thuốc tử trực (Tên thuốc và hàm lượng)	Đơn vị	Số lượng
33	Nabica 50g - 100g	Gói	2
34	Nospa 40mg	Viên	200
35	Nospa 40mg/2ml	Ống	10
36	Aller-F	Viên	30
37	Cholopheramin 4mg	Viên	200
38	Histalong 10mg	Viên	50
39	Peritol 4mg	Viên	50
40	Diclophenac 50mg	Viên	50
41	Diclophenac 75mg	Ống	10
42	Danzen 10 mg	Viên	20
43	Alphachymotrypsine 1mg	Ống	5
44	Camphona 100mg	Ống	10

Số thứ tự	Cơ số thuốc tử trực (Tên thuốc và hàm lượng)	Đơn vị	Số lượng
45	Cortonyl 25ml	Lọ	2
46	Stugeron 25mg	Viên	60
47	Heptamyl 0,125g	Viên	50
48	Dd Glucose 30%	Chai	10
49	Dd Nacl 9%	Chai	10
50	Glucosa 5%	Chai	20
51	Lactat Ringer 1000ml	Chai	20
52	Cortibion 8g	Lọ	5
53	Thuốc mỡ Salicylate	Tuýp	5
54	Thuốc mỡ Phenergan 2%	Tuýp	2
55	Thuốc mỡ Cidermex 15g	Tuýp	2
56	Thuốc mỡ Tetracilin	Tuýp	20
57	Oxy già	Chai	10
58	Dentanalgin	Lọ	2
59	Dầu khuyh Diệp	Lọ	2
60	Dầu mù u	Lọ	3
61	Cloracin 4%	Lọ	5
62	Trivita	Viên	100
63	Magne - B6	Viên	100
64	Vitamin B2 2mg	Viên	200
65	B.Complex - C	Viên	100
66	Vitamin B1 250mg	Viên	1000
67	Biocalcium 650mg	Viên	100
68	Vitamin B12 1000	Ống	50
69	Vitamin B6 25mg	Ống	50
70	Rotunda 30mg	Viên	100
71	Tyropas	Viên	200
72	Nasolin	Lọ	3
73	Salonpas	Hộp	6
74	BSI 1%	Lọ	3
75	Oresol	Gói	10
76	Artane 2mg	Viên	50
77	Cồn 70°	Chai	20
78	Oxy già	Chai	20
79	Povidin	Chai	2

09638066

Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế

Mẫu số 1

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN¹ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Tên cơ sở cai nghiện² Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

A³....., ngày.... tháng.... năm....

**ĐƠN XIN CẤP (GIA HẠN) GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG CAI NGHIỆN MA TÚY⁽⁴⁾**

**Kính gửi: - BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
- SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI⁽⁵⁾**

- 1. Tên Cơ sở cai nghiện⁽²⁾:
- 2. Tên giao dịch (nếu có):
- 3. Điện thoại.....Fax.....E-mail
- 4. Quyết định thành lập Cơ sở cai nghiện số..... ngày.....tháng.....năm
của⁽⁶⁾
- 5. Tổng số vốn đầu tư cho hoạt động cai nghiện ma túy tại thời điểm đề nghị cấp
giấy phép:
- 6. Tài khoản tại Ngân hàng (nếu có):.....
- Tiền Việt Nam:
- Ngoại tệ:
- 7. Họ và tên người đứng đầu Cơ sở cai nghiện:
- 8. Hồ sơ kèm theo ⁽⁷⁾:
-
-
-

Đề nghị cấp (gia hạn) Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy với nội dung hoạt động là ⁽⁸⁾

02638466
Tél: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
LawSoft

Cơ sở cai nghiện cam kết thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước./.

Giám đốc hoặc Người đứng đầu Cơ sở cai nghiện
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

09638066

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

1. Tên cơ quan quyết định thành lập Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.
2. Tên đầy đủ của Cơ sở cai nghiện.
3. Ghi địa danh hành chính cấp tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính của cơ sở.
4. Khi xin cấp giấy phép thì chỉ ghi xin cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.
5. Ghi địa danh hành chính cấp tỉnh, thành phố.
6. Tên cơ quan ra quyết định thành lập Cơ sở cai nghiện.
7. Trường hợp gia hạn, hồ sơ bao gồm bản gốc Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy được cấp cho cơ sở cai nghiện và bản lưu tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
8. Ghi phạm vi hoạt động theo quy định tại Nghị định số 147/2003/NĐ-CP hoặc Thông tư này.

Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế

Mẫu số 2

Ảnh
4 cm x 6 cm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên:..... Nam/Nữ:
2. Sinh ngày..... tháng..... năm.....
3. Nơi ở hiện nay:
4. Trình độ chuyên môn:.....
5. Trình độ ngoại ngữ (nếu có):.....
6. Tên Cơ sở cai nghiện:.....
Địa chỉ
7. Chức vụ:
8. Điện thoại:..... Fax..... E-mail

I. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO:

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

III. KHEN THƯỞNG:

IV. KỶ LUẬT:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật. Nếu khai man tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm./.

....A⁽⁹⁾....., ngày... tháng... năm...

Xác nhận của Ủy ban nhân dân
xã, phường, thị trấn

Người khai ký tên
(Ghi rõ họ tên)

9. Ghi địa danh hành chính cấp tỉnh, thành phố người khai cư trú.

Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế

Mẫu số 3

I. MẶT TRƯỚC CỦA GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HÀNH NGHỀ ĐIỀU TRỊ CẮT CƠN, GIẢI ĐỘC VÀ PHỤC HỒI SỨC KHỎE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HÀNH NGHỀ VỀ ĐIỀU TRỊ CẮT CƠN, GIẢI ĐỘC VÀ PHỤC HỒI SỨC KHỎE

- Căn cứ Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện;

- Căn cứ Quyết định số..... ngày...../...../..... của..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Sở Y tế;

- Căn cứ Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12/11/2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế hướng dẫn về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện

Theo đề nghị của⁽¹⁰⁾

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ ⁽¹¹⁾

Chứng nhận: Cơ sở cai nghiện⁽²⁾

Địa điểm⁽¹²⁾:

Họ và tên⁽¹³⁾:

Địa chỉ:

Đủ điều kiện hành nghề về điều trị cắt cơn, giải độc và phục hồi sức khỏe cho người nghiện ma túy.

Giấy CNĐĐKHNVDTCGGĐ&PHSK có giá trị

từ ngày..... tháng..... năm.....

đến ngày..... tháng..... năm.....

A¹¹, ngày.... tháng.... năm....

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
(Ký tên, đóng dấu)

10. Kiến nghị của Đoàn thẩm định.

11. Ghi địa danh cấp tỉnh, thành phố của Sở Y tế.

12. Địa điểm của Cơ sở cai nghiện.

13. Họ và tên của người đứng đầu hoặc người phụ trách cai nghiện, phục hồi của Cơ sở cai nghiện.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuvienPhapLuat.com

II. MẶT SAU CỦA GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HÀNH NGHỀ VỀ ĐIỀU TRỊ CẮT CƠN, GIẢI ĐỘC VÀ PHỤC HỒI SỨC KHỎE

GIA HẠN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HÀNH NGHỀ VỀ ĐIỀU TRỊ CẮT CƠN, GIẢI ĐỘC VÀ PHỤC HỒI SỨC KHỎE

....., ngày.... tháng.... năm....
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
(Ký tên, đóng dấu)

1. Lần 1: từ ngày.... tháng..... năm....
đến ngày.... tháng.... năm....

....., ngày.... tháng.... năm....
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
(Ký tên, đóng dấu)

2. Lần 2: từ ngày.... tháng..... năm....
đến ngày.... tháng.... năm....

....., ngày.... tháng.... năm....
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
(Ký tên, đóng dấu)

3. Lần 3: từ ngày.... tháng..... năm....
đến ngày.... tháng.... năm....

....., ngày.... tháng.... năm....
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
(Ký tên, đóng dấu)

4. Lần 4: từ ngày.... tháng..... năm....
đến ngày.... tháng.... năm....

....., ngày.... tháng.... năm....
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
(Ký tên, đóng dấu)

5. Lần 5: từ ngày.... tháng..... năm....
đến ngày.... tháng.... năm....

Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế

Mẫu số 4

BỘ LĐ-TBXH/SỞ LĐ-TBXH
Cục PCTNXH/Chi cục hoặc
Phòng PCTNXH⁽¹⁴⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU TIẾP NHẬN HỒ SƠ XIN CẤP (GIA HẠN)
GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG CAI NGHIỆN MA TÚY

Cục phòng, chống tệ nạn xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội/Chi cục, Phòng phòng, chống tệ nạn xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiếp nhận Hồ sơ xin cấp (gia hạn) Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy của⁽²⁾ xin cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.

Địa điểm⁽¹¹⁾:

Điện thoại:.....

Đã nhận hồ sơ xin cấp (gia hạn) Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy hợp lệ ngày..... tháng..... năm..... với nội dung hoạt động..... theo quy định tại điều..... của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP và quy định..... Thông tư số gồm:

-

-

-

Số phiếu tiếp nhận⁽¹⁵⁾:

A⁽¹⁶⁾, ngày.... tháng.... năm....

Người tiếp nhận hồ sơ (Ghi rõ chức danh)

(Ký tên)

Họ và tên của người ký

14. Phiếu dùng cho cơ quan Cục PCTNXH hoặc Chi cục, Phòng PCTNXH.

15. Hai số cuối của năm nhận hồ sơ/ký hiệu của cơ quan tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp (gia hạn) Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.

16. Ghi địa danh cấp tỉnh, thành phố của cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế

Mẫu số 5

I. MẶT TRƯỚC CỦA GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG CAI NGHIỆN MA TÚY

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/BLĐTBXH-GPHĐCNMT

Hà Nội, ngày... tháng... năm...

**GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG CAI NGHIỆN MA TÚY**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

- Căn cứ Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện;

- Căn cứ Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục phòng, chống tệ nạn xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép⁽²⁾

Tên giao dịch:

Cơ quan chủ quản (nếu có):.....

Địa chỉ trụ sở chính của cơ sở:

Điện thoại: Fax..... E-mail.....

Số tài khoản: Tại.....

được phép⁽⁸⁾

cho người nghiện ma túy.

Điều 2. ⁽²⁾

Có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành của Nhà nước về cai nghiện, phục hồi.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm....

**BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

II. MẶT SAU CỦA GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG CẠI NGHIỆN MA TÚY

GIA HẠN GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG CẠI NGHIỆN MA TÚY

- Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....
- 1. Lần 1:** từ ngày.... tháng..... năm....
đến ngày.... tháng.... năm....
- BỘ TRƯỞNG**
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Ký tên, đóng dấu)
-
- Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....
- 2. Lần 2:** từ ngày.... tháng..... năm....
đến ngày.... tháng.... năm....
- BỘ TRƯỞNG**
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Ký tên, đóng dấu)
-
- Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....
- 3. Lần 3:** từ ngày.... tháng..... năm....
đến ngày.... tháng.... năm....
- BỘ TRƯỞNG**
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Ký tên, đóng dấu)
-
- Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....
- 4. Lần 4:** từ ngày.... tháng..... năm....
đến ngày.... tháng.... năm....
- BỘ TRƯỞNG**
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Ký tên, đóng dấu)
-
- Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....
- 5. Lần 5:** từ ngày.... tháng..... năm....
đến ngày.... tháng.... năm....
- BỘ TRƯỞNG**
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Ký tên, đóng dấu)

Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế

Mẫu số 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

A(6)....., ngày... tháng... năm...

ĐƠN TỰ NGUYỆN CAI NGHIỆN MA TÚY
VÀ KHAI BÁO TÌNH TRẠNG NGHIỆN

Họ tên người khai báo:

Nơi ở hiện nay:

Khai báo và xin cai nghiện ma túy cho (17) tôi tên là
.....tuổi. Nam/Nữ. Làm nghề.....tại.....

hiện đang cư trú tại như sau:

1. Tình trạng nghiện:

Nguyên nhân nghiện ma túy:

Bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng năm

Loại ma túy thường sử dụng:

Số lần sử dụng trong ngày:.....lần/ngày

Hình thức sử dụng (Hút, hít, tiêm chích):

2. Tình trạng cai nghiện: Số lần đã cai nghiện:lần.

Các hình thức đã cai nghiện (18)

3. Tình trạng vi phạm pháp luật (nếu có).

- Số lần giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng..... lần.

- Hiện tại có bị xử lý hành chính: giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đưa vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự không (?)...... Biện pháp xử lý hành chính.....

4. Tình trạng sức khỏe:

Đang mắc bệnh (19)

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

09638066

5. Hoàn cảnh gia đình:

- Hoàn cảnh kinh tế gia đình:
- Gia đình có người thân quản lý, chăm sóc không?

6. Xin đăng ký cai nghiện cắt cơn tại:

Tôi xin cam đoan lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm./.

Người khai báo
(Ký và ghi rõ họ tên)

-
17. Bản thân hoặc mối quan hệ với người nghiện ma túy (con, cháu,...).
 18. Cai tại gia đình và cộng đồng, Cơ sở chữa bệnh...
 19. Tên các bệnh.

Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế

Mẫu số 7

TÊN CƠ SỞ CẢI NGHIỆN ⁽²⁾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**SỔ THEO DÕI
CAI NGHIỆN MA TÚY**

Họ và tên ⁽²⁰⁾: tuổi

Nơi ở hiện nay:

Cải nghiện tại..... theo Hợp
đồng dịch vụ số..... từ ngày..... tháng..... năm..... đến
ngày..... tháng..... năm.....

Họ và tên người theo dõi:

Chức danh:

A ⁽³⁾....., ngày..... tháng..... năm.....

20. Họ và tên người cai nghiện ma túy.

CƠ SỞ CAI NGHIỆN MA TÚY

.....

I. BỆNH ÁN
ĐIỀU TRỊ CẮT CƠN NGHIỆN MA TÚY
(Dùng cho Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện)

.....

A. HÀNH CHÍNH:

1. Họ và tên (chữ in hoa): Nam Nữ

2. Sinh ngày Tuổi

3. Trình độ văn hóa:.....

4. Nghề nghiệp: 5. Dân tộc:.....

6. Nơi làm việc:.....

7. Mức thu dịch vụ:

a) 100%

b) Giảm

c) Miễn

8. Cha và mẹ:.....

9. Vợ (chồng):.....

10. Họ, tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin:.....

.....điện thoại

11. Đến cai nghiện hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm.....

B. BỆNH ÁN:

I. TÌNH TRẠNG NGHIỆN MA TÚY:

1. Quá trình sử dụng ma túy:

- Sử dụng ma túy lần đầu tiên: ngày..... tháng..... năm

- Lý do sử dụng ma túy:.....

- Trong những ngày gần đây:

+ Có sử dụng hàng ngày không: a) Có b) Không

+ Ngày sử dụng mấy lần: lần/ngày

+ Mỗi lần sử dụng bao nhiêu (ghi số: ml, bi, viên, tép, chỉ...):.....

+ Nếu không sử dụng có chịu được không:

a) Chịu được

b) Không chịu được

- Đã dùng những loại ma túy nào:.....

- Đã sử dụng bằng những cách nào?

- a) Hút
- b) Hít
- c) Nuốt
- d) Tiêm, chích
- e) Cách khác

- Sử dụng ma túy lần gần đây nhất vào lúc... giờ.../... phút, ngày... tháng... năm

2. Số lần cai nghiện:

- Lần này là lần cai nghiện thứ mấy.....;

- Cai nghiện lần thứ nhất tại:....., Thời gian cai nghiện được bao lâu
bằng phương pháp nào (ATK, cai vo,...)

Lý do tái nghiện:

- Cai nghiện lần thứ hai tại:....., Thời gian cai nghiện được bao lâu.....
bằng phương pháp nào (ATK, cai vo,...)

Lý do tái nghiện:

3. Các bệnh kèm theo (tên bệnh, mức độ):

.....
.....
.....

4. Đặc điểm liên quan:

- Có thường xuyên sử dụng: a) Rượu b) Thuốc lá

- Có cơ địa dị ứng:

5. Trong gia đình còn ai nghiện ma túy (ghi rõ: cha, mẹ, anh, chị, em,...).....

.....

II. KHÁM BỆNH:

1. Toàn thân (da, niêm mạc, hệ thống hạch, tuyến giáp)

.....
.....
.....

Mạch:lần/phút

Huyết áp:/.....mHg

Nhiệt độ:°C

Cân nặng:Kg

Nhịp thở:lần/phút

2. Các cơ quan:

- Hô hấp:.....
.....

- Tuần hoàn:.....
.....

- Tiêu hóa:
-
- Thận - tiết niệu, sinh dục:
-
- Mắt:
-

3. Tâm thần:

- Biểu hiện chung (tỉnh táo, lẫn lộn, bực dọc, trầm cảm,...):
-
- Biểu hiện khác:
-

4. Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu (TEST nhanh)

-
- 5. Tóm tắt bệnh án:**
-
-
-

III. CHẨN ĐOÁN KHI VÀO CƠ SỞ CẢI NGHIỆN:

- Nghiện ma túy loại:
- Bệnh kèm theo:
-
-

IV. HƯỚNG ĐIỀU TRỊ:

-
-
-
-
-

Ngày..... tháng..... năm.....
Y, bác sĩ làm bệnh án
(Ký, ghi rõ họ tên)

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
 096330066

**III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SAU ĐIỀU TRỊ CẮT CỜN,
GIẢI ĐỘC VÀ PHỤC HỒI SỨC KHỎE**

1. Sự giúp đỡ của gia đình (nếu có):

.....
.....
.....
.....

2. Các hoạt động của người nghiện trong tháng (lao động sản xuất, tham gia các tổ chức xã hội, văn hóa, thể thao...)

.....
.....
.....

3. Tình trạng sức khỏe: (khỏe mạnh hay mắc các bệnh).....

.....

4. Tình trạng tâm lý (thỏa mãn hay lo lắng, bồn chồn lo âu vì vấn đề gì).....

.....

5. Những biểu hiện nghi vấn tái sử dụng ma túy (đi một mình, gặp bạn nghiện).....

.....

6. Đề xuất của người nghiện:

.....

7. Kết luận: (những tiến bộ, khuyết điểm thiếu sót của đối tượng).....

.....
.....
.....

8. Những công việc cần làm để giúp đỡ đối tượng tháng sau:

.....
.....
.....

.....ngày.....tháng.....năm.....

Người theo dõi

(Ký, ghi rõ họ tên)

0963886666
LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế

Mẫu số 8

TÊN CƠ SỞ CẢI NGHIỆN⁽²⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../HĐDV

A⁽³⁾....., ngày.... tháng..... năm....

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ CẢI NGHIỆN MA TÚY

- Căn cứ Quyết định thành lập cơ sở cai nghiện

- Căn cứ Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy
với nội dung hoạt động

- Xét đơn tự nguyện cai nghiện ma túy và khai báo tình trạng nghiện ma túy của Ông (Bà):..... ngày.... tháng.... năm.....,
Hôm nay, ngày.... tháng..... năm.....

Tại

Chúng tôi gồm có:

Bên A: Tên Cơ sở.....

1. Ông (Bà) - Giám đốc;⁽²¹⁾

2. Ông (Bà) - Phụ trách cai nghiện phục hồi;

Bên B: Người cai nghiện ma túy và thân nhân người nghiện

1. Người cai nghiện:

- Họ và tên:.....; Năm sinh:.....

- Địa chỉ:.....

2. Gia đình hay người giám hộ:

- Họ và tên:.....; Năm sinh:.....

- Địa chỉ:.....

- Điện thoại:

- Quan hệ với người nghiện là:

21. Giám đốc hoặc người đứng đầu Cơ sở cai nghiện.

09638066
LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Hai bên thống nhất ký hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy với các điều khoản sau:

Điều 1. Trách nhiệm của cơ sở cai nghiện ma túy

Tên Cơ sở cai nghiện ⁽²⁾
 có trách nhiệm tổ chức cai nghiện ma túy cho Anh (Chị) với nội dung

Điều 2. Trách nhiệm của người cai nghiện, gia đình hay người giám hộ.

1. Đối với người đến cai nghiện:

- a) Chịu sự quản lý, giáo dục, giám sát của cán bộ cơ sở cai nghiện.
- b) Tuân thủ quy chế, nội quy, quy trình cai nghiện, phục hồi; thực hiện chế độ lao động, học tập, điều trị, chữa bệnh theo các quy định của pháp luật liên quan trong quá trình cai nghiện ma túy.
- c) Trường hợp vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành, nếu gây thiệt hại về vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Đối với gia đình hay người giám hộ:

- a) Chấp hành nội quy, quy định thăm người đang cai nghiện ma túy tại cơ sở; thực hiện cam kết đúng thời gian cai nghiện, không xin về trước thời hạn.
- b) Có trách nhiệm về những hành vi vi phạm nội quy, vi phạm pháp luật và bồi thường về vật chất đối với những vi phạm mà người thân đang cai nghiện ma túy gây ra.
- c) Thanh toán đầy đủ mọi chi phí, đúng hạn cho người thân đang cai nghiện theo hợp đồng dịch vụ; chi phí đưa đi cấp cứu, chuyển viện (nếu có).

Điều 3. Thỏa thuận các khoản thu tiền dịch vụ như sau

1. Tiền ăn:

- Ăn sáng:
- Ăn chính:

2. Tiền xét nghiệm:

- Xét nghiệm ma túy:
- Xét nghiệm HIV/AIDS (nếu có):

3. Tiền thuốc:

- Thuốc cắt cơn:
- Thuốc thông thường:

4. Tiền văn hóa - thể dục, thể thao:

- 5. Tiền điện, nước, vệ sinh:.....
- 6. Tiền vật dụng cá nhân:.....
- 7. Tiền đóng góp cơ sở vật chất:.....
- 8. Chi phí phục vụ quản lý:
- 9. Tiền học nghề (nếu có):
- Tổng cộng:**.....
- (Bằng chữ:*)

Cơ sở cai nghiện có trách nhiệm thu, chi đúng mục đích các khoản kinh phí theo đúng nội dung theo quy định của Giấy phép hoạt động cai nghiện và thực hiện đúng quy định của pháp luật về kế toán, thống kê.

Hợp đồng dịch vụ có hiệu lực kể từ ngày... tháng.... năm.... và kết thúc vào ngày.... tháng..... năm.....

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu thấy cần thiết cần thay đổi; bổ sung nội dung, hai bên thỏa thuận để thực hiện.

Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng. Bên nào vi phạm sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật theo quy định hiện hành.

Hợp đồng này được lập 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN B⁽²²⁾
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN A⁽²¹⁾
(Ký tên, đóng dấu)

22. Người cai nghiện hoặc gia đình hay người giám hộ.

ĐĂNG KÝ ĐẾN THĂM THÂN NHÂN
TRONG QUÁ TRÌNH CẢI NGHIỆN TẠI TRUNG TÂM
(Sau 10 ngày cắt cơn giải độc và ngày thứ 7, Chủ nhật)

Số thứ tự	Họ và tên	Quan hệ
1		
2		
3		
4		
5		
6		
7		
8		
9		
10		

09638066

Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế

Mẫu số 9

TÊN CƠ SỞ CẢI NGHIỆN⁽²⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúcA⁽⁵⁾, ngày..... tháng..... năm.....

BIÊN BẢN

Về việc vi phạm cam kết cai nghiện

tại

Hôm nay, hồigiờ..... ngàytháng.....năm..... tại⁽²³⁾Chúng tôi gồm⁽²⁴⁾:

1

2

Với sự chứng kiến của anh (chị)⁽²⁵⁾:

1

2

Tiến hành lập biên bản vi phạm cam kết xin cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện đối với anh (chị) đang cai nghiện theo Hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy số

đã có các hành vi vi phạm⁽²⁶⁾:.....

.....

.....

Hình thức xử lý:

- Đưa vào phòng cách ly Thời gian:- Chấm dứt hợp đồng dịch vụ cai nghiện và thông báo về địa phương

Người vi phạm
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người chứng kiến
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giám đốc hoặc người đứng đầu
Cơ sở cai nghiện
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

23. Địa điểm xử lý vi phạm.

24. Đại diện Cơ sở cai nghiện.

25. Người cai nghiện ma túy khác.

26. Ghi cụ thể các vi phạm.

Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 15/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế

Mẫu số 10

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN⁽¹⁾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Tên cơ sở cai nghiện⁽²⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

A⁽⁵⁾, ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY CHỨNG NHẬN
Đã cai nghiện ma túy**

Tên Cơ sở cai nghiện ⁽²⁾
Chứng nhận anh (chị):
Cư trú tại:
Đã hoàn thành đợt cai nghiện tại.....
theo nội dung:
từ ngày tháng..... năm..... đến ngày..... tháng năm..... theo
Hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy số:...../HDDV-CSCN ngày.....
tháng năm

Vào số số: /GCN-CSCN

**Giám đốc hoặc
Người đứng đầu Cơ sở cai nghiện**
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

096388066
LawSoft * Tel: +848-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 11

**SỔ THEO DÕI NGƯỜI NGHIỆN MA TÚY
TẠI CÁC CƠ SỞ CAI NGHIỆN TỰ NGUYÊN**

NĂM

ĐƠN VỊ LẬP SỔ:

NGƯỜI LẬP SỔ

(Ký, ghi rõ họ tên)

**GIÁM ĐỐC HOẶC NGƯỜI ĐỨNG
ĐẦU CƠ SỞ CAI NGHIỆN**

(Ký tên, đóng dấu)

HƯỚNG DẪN CÁCH GHI SỔ THEO DÕI NGƯỜI NGHIỆN MA TÚY TẠI CÁC CƠ SỞ CẢI NGHIỆN TỰ NGUYỆN

I. Phạm vi và đối tượng ghi sổ:

Sổ này dùng cho các Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, dùng ghi chép hàng ngày tình hình đối tượng nghiện được đưa vào cai nghiện, phục hồi tại cơ sở.

II. Đối tượng ghi sổ: là người nghiện ma túy vào cai nghiện tại Cơ sở.

III. Thời gian mở sổ: theo quý

Ngày mở sổ: ngày 16 tháng cuối quý trước;

Ngày khóa sổ: ngày 15 tháng cuối quý báo cáo.

Ví dụ: Sổ quý I năm 2003, ngày mở sổ: 16/12/2002; ngày khóa sổ: ngày 15 tháng 3 năm 2003.

IV. Cách ghi chép:

Cột 1: Ghi thứ tự của đối tượng vào cai nghiện tại Cơ sở.

Cột 2: Ghi họ tên của đối tượng.

Cột 3, 4: Ghi năm sinh của đối tượng nam ghi vào cột nam, nữ ghi cột nữ.

Cột 5: Ghi hộ khẩu thường trú của đối tượng.

Cột 6: Ghi địa chỉ cư trú của đối tượng khi đối tượng vào cai nghiện tại Cơ sở.

Cột 7: Ghi rõ đối tượng thuộc dân tộc nào, nếu là người nước ngoài thì ghi quốc tịch của đối tượng.

Cột 8: Ghi lớp học cao nhất đối tượng đã đạt được.

Ví dụ: lớp 7/10 (hệ 10 năm), 9/12 (hệ 12 năm) hoặc cao đẳng, đại học... Nếu không biết chữ ghi "không biết chữ".

Cột 9: Ghi nghề nghiệp của đối tượng, nếu không có nghề nghiệp thì ghi số "0".

Cột 10: Nếu đối tượng hiện tại không có việc làm thì ghi dấu (X).

Cột 11, 12: Ghi số tiền án, tiền sự (nếu có) vào cột tương ứng.

Cột 13: Ghi năm bắt đầu nghiện ma túy (thông qua lời khai của đối tượng hoặc qua điều tra khảo sát).

Cột 14: Ghi số lần đối tượng đã qua cai nghiện trước khi vào Cơ sở cai nghiện lần này.

Cột 15, 16: Đối tượng thuộc diện miễn hay giảm phí cai nghiện thì đánh dấu (x) vào ô thích hợp.

Cột 17: Ghi ngày, tháng, năm đối tượng vào cai nghiện tại Cơ sở.

Cột 18: Ghi số, ngày, tháng, năm của Hợp đồng dịch vụ.

Cột 19: Ghi thời gian thực tế đối tượng cai nghiện tại Cơ sở.

Cột 20: Ghi ngày, tháng, năm đối tượng ra khỏi Cơ sở cai nghiện có giấy chứng nhận.

Cột 21: Ghi các bệnh kèm theo mà đối tượng mắc phải.

Cột 22: Nếu đối tượng phải chuyển viện thì ghi ngày chuyển và tên viện chuyển đến.

Cột 23, 24, 25: Ghi thời gian đối tượng được học văn hóa vào cột có cấp học tương ứng (nếu có).

Cột 26, 27: Ghi tên nghề và thời gian đối tượng được học ở Cơ sở (nếu có).

Cột 28: Ghi chú những trường hợp không thể ghi rõ trong cột. Ví dụ: thời gian cai nghiện ma túy của đối tượng không đúng với thời gian Hợp đồng dịch vụ do trốn, chuyển viện hoặc được bảo lãnh,...

Tên Cơ sở cai nghiện⁽²⁷⁾: ...

BÁO CÁO

VỀ CAI NGHIỆN, PHỤC HỒI CHO NGƯỜI NGHIỆN MA TÚY

Ngày báo cáo: ngày.../.../...

Kỳ báo cáo: tháng năm.....

Đơn vị nhận báo cáo:

(Từ ngày/...../..... đến/...../.....)

I. TỔNG HỢP TÌNH HÌNH

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Tổng số lượt người	Thời gian cai nghiện				Giới tính		Độ tuổi		Ghi chú
			< 1 tháng	1 - 3 tháng	3 - 6 tháng	> 6 tháng	Nam	Nữ	Dưới 18 tuổi	Trên 18 tuổi	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Số đối tượng quản lý đầu kỳ										
2	Số đối tượng cuối kỳ										
3	Số đối tượng tăng, giảm trong kỳ										
3.1	Số vào										
3.2	Số ra										
4	Tình hình quản lý đối tượng trong kỳ										
4.1	- Số vụ đối tượng gây rối, mất trật tự...										

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Tổng số lượt người	Thời gian cai nghiện				Giới tính		Độ tuổi		Ghi chú
			< 1 tháng	1 - 3 tháng	3 - 6 tháng	> 6 tháng	Nam	Nữ	Dưới 18 tuổi	Trên 18 tuổi	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
4.2	- Số đối tượng bỏ trốn										
5	Công tác cai nghiện, phục hồi trong kỳ										
5.1	- Số đối tượng điều trị cắt cơn										
5.2	- Số đối tượng được điều trị các bệnh khác										
5.3	- Số đối tượng được giáo dục, phục hồi hành vi, nhân cách										
5.4	- Số đối tượng tham gia lao động trị liệu										
6	Số được cấp giấy chứng nhận CN										

Ghi chú: Các cột từ 1 - 9 ghi theo tổng số lượt người cai nghiện.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA ĐỊA PHƯƠNG:

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày..... thángnăm.....
Giám đốc hoặc người đứng đầu Cơ sở cai nghiện
(Ký tên, đóng dấu)

27. Dành cho các Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.

Mẫu số 13

Ủy ban nhân dân⁽²⁸⁾

BÁO CÁO

VỀ CAI NGHIỆN, PHỤC HỒI CHO NGƯỜI NGHIỆN

Ngày báo cáo: ngày.../.../....

MA TÚY

Đơn vị nhận báo cáo: Bộ
Lao động - Thương binh
và Xã hội

Kỳ báo cáo: Quý..... năm.....

(Từ ngày/...../..... đến/...../.....)

Số thứ tự	Tên Cơ sở cai nghiện	Tổng số đang quản lý	Tình hình tăng, giảm đối tượng trong kỳ				Tình hình quản lý ĐT		Độ tuổi	Độ tuổi	Thời gian cai nghiện	Công tác cai nghiện, phục hồi							Số được cấp Giấy chứng nhận	Ghi chú			
			Số đầu kỳ	Số vào	Số ra	Số cuối kỳ	Số vụ gây rối	Số bỏ trốn				Nam	Nữ	< 1 tháng	1 - 3 tháng	3 - 6 tháng	> 6 tháng	Số điều trị cắt cơn			Số được điều trị các bệnh khác	Số tham gia LP	Số được giáo dục
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	
1	Cơ sở cai nghiện																						
2	Cơ sở cai nghiện																						

A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21

Ghi chú: Các cột từ 1 - 20 ghi tổng số lượt người cai nghiện.

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày..... thángnăm.....

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

28. Dùng cho Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Cơ quan chủ quản của các Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.